

MAI TRÂM, người đàn bà sau cuộc chiến.

Tôi vừa vớt nón lá, lon guigoz dưới chân bệ xi-măng, chỗ nằm trong buồng giam của tôi, định ngã lưng sau một ngày lao động khổ sai mệt nhoài thì được tin Long, bạn tù cùng đội, đang hấp hối tại bệnh xá của trại. Tháng trước, Long bị kiết lỵ, tưởng không qua khỏi. Chỉ một đêm, Long đi cầu mười lăm lần, mỗi lần chưa tới 30 mươi giây. Lần thứ tám phân chỉ còn là một chút nước bọt...Kiết sức, Long nằm luôn tại phòng cầu. Nhà cầu trong buồng giam không có cửa, chỉ một bức tường thấp. Đối với tù, như vậy là tiện nghi lắm rồi! Chỉ cần một cái lỗ là đủ. Anh em trong buồng giam không có thuốc trị kiết lỵ. Bệnh xá thì chỉ có xuyên tâm liên! Hỏi bạn bè các buồng khác thì không có hoặc có thì đã xài rồi. Long cố gắng không ăn uống gì. Sau ba ngày ngưng đi cầu, Long phải uống nước cơm do anh em nhà bếp cho với một chút nước muối để rửa ruột! Khoẻ một tí, Long bị bắt buộc phải đi lao động...Hậu quả là đang hấp hối tại bệnh xá vì kiết sức!..Tôi nhờ anh đội trưởng xin cán bộ quản giáo cho tôi lên bệnh xá thăm Long lần cuối. Long nằm đó trên chiếc giường đặt cuối phòng. Thân hình Long chỉ còn da bọc xương! Tôi lay vai anh. Anh vẫn nằm bất động. Tôi lắc mạnh hơn. Mắt anh từ từ mở lên, tia nhìn yếu ớt. Tôi cúi sát xuống kêu tên anh. Mắt anh chợt sáng lên nhìn tôi yếu ớt rồi vụt tắt. Anh đã nhận ra tôi. Môi anh mấp máy. Linh tính cho tôi biết anh muốn trần trối điều gì.Tôi nghiêng một bên tai áp sát môi anh...Tiếng anh thều thào rất yếu ớt "... *M..a...i T...r...â...m...* Lê...Quang..Đinh..." Tôi gật đầu, tỏ ý hiểu. Anh nghèo đầu sang một bên cùng lúc anh đội trưởng bảo tôi trở về lại phòng giam...

Như một định mệnh đã sắp xếp trước, tôi với Long sau khi trình diện "học tập cải tạo" chúng tôi được đưa về làng cô nhi Long Thành, rồi chuyển trại sang Thủ Đức, cuối cùng bị "lưu đày biệt xứ" ra miền Bắc, giam tại trại Bãi Cháy, huyện Hoàn Bò, tỉnh Quảng Ninh. Tôi với Long đều ở chung một đội, có khi được nằm kế bên nhau. Trước năm 1975, chúng tôi đã quen biết nhau khi tôi được cơ quan cử làm sĩ quan liên lạc tại Ban Liên Hợp Quân Sự Bốn Bên trong Tân Sơn Nhất sau hiệp định Paris 1973. Tại đây tôi gặp đã gặp và kết thân với Long. Long là Đại Úy Chiến Tranh Chính trị vừa là sinh viên cao học Nhân Văn, Đại Học Văn Khoa Saigon, người Bắc di cư 54, đẹp trai, ít nói, nhưng khi nói thì cuốn hút người nghe. Long rất giỏi về Triết Đông, Triết Tây. Khi có những phiên họp của Ban Liên Hợp 2 Bên hoặc Bốn Bên, đến phiên phái đoàn Cộng Sản Bắc Việt và Việt Cộng (MTGPMN) thuyết trình thì tôi rủ Long ra câu lạc bộ trong phi trường vì chúng chỉ có tuyên truyền và câu giờ ! Vì biết nhau trước năm 75 nên

chúng tôi thường nói chuyện với nhau không e dè. Cuối năm 1978, chúng tôi được nghỉ lao động lên hội trường để "học tập" dài hạn trong 3 tháng. Mục đích của đợt học tập này là "thành thật khai báo những cá nhân hay tổ chức phản động" nào mà mình biết. Trước đợt học tập này, chúng tôi cho gia đình gửi quà để "bồi dưỡng". Quà gửi không quá năm ký. Long nhận được cùng lúc hai gói quà. Một sự kiện hi hữu. Có lẽ bọn chúng muốn "lấy lòng" tù cải tạo. Hôm nhận quà từ hội trường về, mặt Long buồn xo và đăm chiêu. Hai ngày sau, một ngày chúa nhật chúng tôi được nghỉ "lao động xã hội chủ nghĩa". Từ sáng sớm, sau khi điểm danh, sân trước của các dãy buồng giam nhận nhíp khác thường. Trại viên nấu nướng "bồi dưỡng" với quà của gia đình mới nhận... Tôi bỏ đường vào ly cà-phê nhỏ. Gọi là ly cho nó có vẻ "quý tộc" chứ nó được tù cắt từ phần dưới của chai thủy tinh. Nhấm một chút. Mùi cà phê thơm ngọt ngào. Tôi cố gắng giữ mùi vị ngọt đắng. Long cũng vừa hớp một ngụm. Sau lưng chúng tôi là một dãy dài những cái bếp lò dã chiến với những lon "gô" đen xì, móp méo. Hầu như tất cả ra sân tận hưởng một buổi sáng chúa nhật "thanh bình" Tôi gọi chuyện:

-Mới nhận quà mà sao mặt "toa" buồn vậy?

Chúng tôi vẫn gọi nhau "toa, moa" như những ngày còn làm việc ở Ban Liên Hợp Quân Sự. Chàng rít một điếu thuốc Hoa Mai, nhả từng ngụm khói nhỏ, nói về gia đình riêng của mình. Năm 1972, vào mùa hè đỏ lửa, Long cưới Thùy, người Bắc di cư, dòng dõi khoa bảng miền Bắc, lúc đó nàng là sinh viên Khoa Học. Qua hai năm, Thùy không sinh con. Cả hai vợ chồng đi khám bác sĩ. Kết quả về phía người vợ. Long là con trai độc nhất trong gia đình với bốn chị em gái. Vừa đậu Tú Tài 2, Long bị gọi nhập ngũ khóa 20 Thủ Đức. Ra trường về ngành Tâm Lý Chiến/Dân Sự Vụ. Được làm việc tại Saigon Long ghi danh học Văn Khoa Triết. Biết là do lỗi mình, Thùy có buồn nhưng vẫn chu toàn bổn phận của người vợ. Tuy nhiên Long rất khổ sở vì vụ này. Gia đình chàng rất coi trọng về cháu đích tôn nối dõi. Để vơi bớt sự phiền muộn, ngoài giờ làm việc tại đơn vị, chàng ghi tên học Cao Học Nhân Văn. Và tại sân trường Trường Đại Học Văn Khoa đó, chàng gặp Mai Trâm, sinh viên năm dự bị...

"...Và tụi "moa" yêu nhau trong một cuộc tình đam mê và dần vật. " Mai Trâm là nữ sinh viên vừa xong tú tài 2, chưa có người yêu. Chàng đã có vợ. Long không dấu diếm điều này với nàng. Nhưng nàng vẫn cứ yêu và luôn luôn nhận thiệt thòi về phần mình. Mối tình đầu của nàng thật mãnh liệt...Nhiều lúc Long muốn dứt bỏ mối tình ngang trái và "tội lỗi dễ thương" này nhưng những giọt nước mắt của Mai Trâm làm mềm lòng chàng.. Ngày 30 tháng 4 năm 1975, không còn con đường nào khác, chàng buộc phải xa người vợ hiền thực, nhẫn nhục và người tình Văn Khoa...

Long cúi xuống, ngón tay vẽ nghệch ngoặc trên cát. Im lặng.

-Vợ "toa" có biết chuyện này không? Tôi hỏi. Long lắc đầu, trả lời:

-Nhiều đêm thức trắng, nghĩ về hoàn cảnh hiện tại của mình, "moa" thấy hoàn toàn bế tắc. Moa sợ quá, không biết vợ mình và Trâm có đụng độ nhau khi gọi quà cho moa không?

Tôi an ủi:

-Không phải mình "toa" đâu mà hầu như tất cả mọi người chúng ta đều không có lối thoát trong thân phận "cá chậu chim lồng". Thôi cố gắng quên đi tất cả, ráng giữ sức khỏe để còn có ngày về chứ!

Long buồn buồn hỏi:

-Toa nghĩ còn có ngày về hờ?

-Chắc chắn như vậy. Tôi trả lời quả quyết. Mình đi ở tù vì thời cuộc thì thời cuộc cũng sẽ đưa mình ra...

-Moa nghĩ rằng với moa sẽ không có ngày đó... Tiếng nói của Long thật xa vắng, dường như từ thính không vọng xuống. Tôi thầm nghĩ, phải chăng là một điềm báo trước. Nhìn thẳng mặt tôi, Long bắt tôi hứa:

-Nếu toa có về trước, nhớ đến nhà Trâm nói rằng moa vẫn khỏe và nhớ nàng rất nhiều. Tôi nghiệp Trâm còn trẻ quá, ước gì nàng có can đảm quyết định tương lai đời mình về sau...

Tôi hứng hờ gật đầu vì tôi dự biết quá trình và cơ quan tôi làm việc cũng như của Long rất khó mà được tha sớm. Tôi nhớ đến buổi làm việc với một cán bộ trung ương..Y hỏi tôi "anh có biết tại sao chúng tôi đưa các anh ra miền Bắc cải tạo, trong khi một số Thiếu Tá hay Đại Úy chúng tôi để cải tạo trong Nam?" Tôi trả lời "Xin lỗi cán bộ, nếu chúng tôi thắng miền Bắc, những người như cán bộ, chúng tôi đưa vào Nam giam giữ". Quả thật lúc đó, tôi trả lời liều mạng vì từ lúc đặt chân lên cảng Hải Phòng từ dưới chiếc tàu Hồng Hà bước lên, hai người cùng chung, chúng tôi ý thức được thân phận lưu đày, không có ngày về...Tên cán bộ không nói gì, nét mặt bình thản, hỏi tôi câu cuối "Anh nghĩ bao lâu anh sẽ được tha?" Tôi trả lời không suy nghĩ "ít nhất mười năm". Y cười nhạt và nói "đâu có dài lê thê vậy!"

Tôi hỏi Long một cách hờ hững:

-Cho moa số nhà nàng, nếu moa....

-24.. Lê Quang Định, Chợ Bà Chiểu, gần rạp Cao Đồng Hưng..

Cuối năm 1978, sau khóa học khai báo, vào nửa đêm chúng tôi hai người cùng chung, bị tổng lên xe Motorola bít bùng, chạy thực mạng hai đêm một ngày, từ trại Quảng Ninh về trại giam khét tiếng, trại 5 Lý Bá Sơ, Thanh Hoá, tránh "bọn bành trướng". Đoàn xe tù lặc nhau có lẽ vì hoảng sợ. Buổi chiều trước khi bị khẩn trương "di tản", chúng tôi được các tù hình sự cho biết là sắp có chiến tranh ở biên giới. Các trại xa xôi khác cũng đã

"di tản chiến thuật" từ trước, về "tập kết" tại đây...Chúng tôi cũng gặp lại một số bạn cũ...và những người khá nổi tiếng như tác giả "Mùa Hè Đỏ Lửa"...Một điều "nghịch lý" là "ngoại bang" đánh nước "mình" mà mình lại "hồ hởi"...Có ông "cải tạo viên", ngó trước ngó sau, phát biểu rất ư là "cực kỳ phản động": "Oánh chết mẹ tụi Việt Cộng đi!" Không lẽ "kẻ thù của kẻ thù ta là bạn ta?"...Một số chúng tôi được chuyển về phân trại B mà điều kiện vệ sinh rất tồi tàn. Phân trại này dành cho tù hình sự. Chúng tôi ở khu riêng. Từ khi chuyển về phân trại này, sự bất mãn với chế độ ăn uống của trại cộng với những tin tức đài BBC (Bột Bích Chi) do thân nhân thăm nuôi tiết lộ hoặc những tin tức do tù hình sự "bí mật" cung cấp (gài bẫy) làm chúng tôi "hồ hởi" ngâm. Nó như nồi nước đun sôi. Có dịp là nổ tung...Và nồi nước sôi đã thực sự nổ tung vào đầu tháng giêng năm 1979 khi một số lớn chúng tôi được chuyển qua phân trại C (3 trại A,B,C như là một hình tam giác) Kết hợp với tin tức bên ngoài, quân VN đánh sang Campuchia cộng với điều kiện sinh hoạt quá khắc nghiệt là những chất xúc tác cho cuộc tuyệt thực toàn diện ba ngày ba đêm...Rừng núi Lam Sơn-Thanh Hoá vang tiếng dội phản kháng của những người tù miền Nam. Cuộc tổng tuyệt thực chấm dứt vì đói và kiệt sức. Gần 60 người bị đọc lệnh bắt vì đã tích cực hô hào, đấu lý với bọn cai tù. Long và tôi có tên trong danh sách. Chúng tôi được dẫn giải về lại phân trại B nhốt biệt giam 6 tháng. Sau 6 tháng, lại bị công về lại phân trại C, được "tái phối trí" về đội "trừng giới" và vài tháng sau Long thêu thào gọi tên Mai Trâm bên tai tôi...

Tôi trả tiền cho anh xe ôm.. Con đường Lê Quang Định ngày xưa yên tĩnh nay ồn ào biết bao. Cũng chợ Bà Chiểu mà ngày trước có dịp đi qua tôi đều ghé vào chiếc xe hủ tiếu mì, ăn một tô hủ tiếu của chú Ba. Rạp Cao Đồng Hưng mà có lần tôi ngồi xem phim cao bồi phải co chân lên vì một con chuột cống chạy lên bàn chân tôi, nay là Nhà Sách Thiếu Nhi.. Bây giờ, tất cả đều thay đổi. Tất cả đều xa lạ và ngỡ ngàng đối với tôi, một người lưu vong đã trên 20 năm tại xứ người sau thời gian dài lưu đày tại quê hương mình....Sau một hồi dò hỏi, tôi được một con bé dẫn đến trước một căn nhà lợp tôn mà mặt tiền ước chừng năm mét ngang, chung vách với nhà kế bên, nằm ở cuối đường của con hẻm. Tôi tần ngần gõ nhẹ cửa và hồi hộp chờ đợi. Cửa mở và một thiếu phụ trạc trên lục tuần hỏi tìm ai. Tôi trả lời muốn tìm người tên Trâm...Thiếu phụ hơi do dự, xác nhận mình là Trâm và mời tôi vào. Thiếu phụ dáng gầy gầy, khuôn mặt dịu dàng, khoe mắt mờ nhạt những vết chân chim, bàn tay trắng xanh những ngón dài mà lúc xuân thì, se những lọn tóc mai chắc là đẹp lắm. Tôi tự giới thiệu là bạn của Long từ trước và cũng sau năm 1975, trong trại cải tạo. Mắt nàng ươn ướt, chợt sáng lên khi nghe nhắc đến tên Long. Tôi bảo với nàng tôi đến

gặp nàng vì một lời hứa với Long trong giờ phút lâm chung. Tôi có đến tìm nàng lần thứ nhất sau khi được tha nhưng không gặp vì ngại bị theo dõi... Thiếu phụ hỏi tôi nguyên nhân gây ra cái chết của Long và giây phút cuối. Tôi thuật lại rõ ràng. Thiếu phụ cố nén tiếng thổn thức nhưng mắt ngấn lệ. Tôi thấy nàng thực sự là người đàn bà cứng cỏi. Tôi đảo mắt nhìn quanh như tìm kiếm. Từ khi vào nhà đến giờ, tôi không thấy một ai khác. Người thiếu phụ lên tiếng:

-Trâm biết anh là bạn thân của anh Long. Chắc anh Long đã tâm sự với anh về Trâm?

-Đúng vậy. Tôi trả lời. Người thiếu phụ ngằn ngừ.

-Nhưng hai anh không biết chuyện này đâu. Thiếu phụ tiết lộ. Trâm và anh Long đã có với nhau một đứa con trai, Trâm đặt tên là Quân. Sở dĩ Trâm không nói điều này cho anh Long trước khi đi trình diện học tập cải tạo vì nghĩ anh chỉ đi học tập một tháng. Cả miền Nam đều ngây thơ nghĩ như vậy. Trâm muốn dành cho Long sự ngạc nhiên khi trở về và...ngày đó không bao giờ đến..

Người thiếu phụ sụt sùi. Tôi thấy mắt mình cay. Cơn xúc động qua đi.

Người thiếu phụ ngược nhìn về hướng bàn thờ mà từ lúc vào tôi chỉ nhìn phớt qua, không để ý những di ảnh. Tôi xin phép tới bàn thờ. Bức ảnh góc trái chụp hình người đàn ông mang lon Thiếu Tá mà tôi đoán là ba của Trâm. Giữa là hình của cháu trai khoảng 10 tuổi. Khuôn mặt cháu trai giống Long như đúc và cuối là di ảnh của Long với lon Đại Úy. Tôi thấp ba nén hương, cúi đầu thật sâu và thật lâu.

-Vì sao cháu mất vậy chị? Tôi hỏi.

-Cháu bị chết đuối... Thiếu phụ trả lời xa vắng.

Tôi hỏi Trâm có ra Thanh Hoá tìm chỗ Long nằm không. Nàng bảo có đi với chị Thùy ra đó và xin hốt cốt và hỏa thiêu. Sở dĩ đi với chị Thùy vì chị là vợ có hôn thú với Long. Tôi tế nhị không hỏi về sự quen biết giữa họ. Tôi có hỏi Trâm lúc nào biết Long mất. Nàng nói nhờ chị Thùy năm 1979 đến trại thăm nuôi Long mới biết. Nói chuyện với Trâm đã lâu nhưng tôi không thấy ai khác trong nhà. Tôi thầm nghĩ không lẽ Trâm ở vậy từ lúc Long mất khi nàng còn ở lứa tuổi đôi mươi, cho đến bây giờ sao? Mà nếu nàng có bước đi bước nữa thì cũng chẳng có gì đáng trách. Nàng ở vậy một mình là điều đáng kính trọng và cũng nêu ra một sự tò mò chính đáng.. Cuối cùng như để giải đáp thắc mắc của tôi, nàng tâm sự:

-Anh cũng biết, thời gian Trâm quen và xa Long chỉ vồn vện có hai năm khi Trâm mới tròn hai mươi. Những năm tháng Long trong trại cải tạo cùng lúc cuộc sống khó khăn ở bên ngoài với đứa con dại bé bỏng bên mình, Trâm phải đương đầu với hoàn cảnh để tồn tại. Nhiều đêm nằm thao thức Trâm tự hỏi vì sao mình rần rối đến vậy? Niềm tin và Hy vọng anh ạ! Nhưng khi

nghe tin anh Long mất, Trâm thần thờ đến ngây dại. Khóc hết nước mắt cũng khôn nguôi. Nhưng còn đứa con nhỏ dại quá. Trâm phải sống, phải can đảm vượt qua những cám dỗ và cạm bẫy...

Thiếu phụ càng nói tôi càng xót xa cho nàng và ngay cả chính bản thân của mình. Câu cuối cùng Trâm nói với tôi như một ngọn gió đâm vào tim mình:

-Như anh biết, cái đau vong quốc nó to lớn đến nhường nào thì sá chi những hạnh phúc nhỏ nhoi riêng tư...Trâm đã xây một bức tường than khóc trong người nàng.

Trước khi tôi cáo biệt ra về, Trâm gửi tặng tôi một món quà. Một phong bì lớn màu vàng đã nhạt. Nàng nói:

-Anh là bạn thân với anh Long vì vậy Trâm xem anh như anh Long. Xin anh nhận món quà này cho lòng Trâm được thanh thản.

.....

Sài Gòn, ngày...tháng 6 năm 1975

Anh yêu quý của em.

Mới đây mà đã thấm thoát mười ngày anh xa em. Mười ngày không thấy anh, chăn gối lạnh lẽo, ơ thờ. Không có anh, em không thể nào chớp mắt được. Không ngủ được, em ngồi dậy viết nhật ký cho anh đây, viết cho chồng yêu dấu của em. Em vẫn xem anh là chồng em mặc dù không có một ngày cưới nào cho em. Thật tủi thân em! Nhưng trong em có giọt máu của anh và là nguồn sống là nghị lực giúp em vượt qua những nghịch cảnh hàng ngày mà em phải chống đỡ đến mệt mỏi...Em nhớ mãi giây phút anh bước vào cánh cửa nhỏ bên hông cổng chính của trường Chu Văn An để trình diện "học tập cải tạo" chính là giây phút em có linh cảm sẽ mất anh vĩnh viễn. Em núp sau thân cây bên lề đường. Em thấy chị Thùy chờ anh đến. Trước khi vào cổng nhỏ, anh quay lại đảo mắt nhìn chung quanh tìm kiếm. Em muốn chạy ra kêu tên anh nhưng đôi chân em như chôn chặt xuống đất...Anh lách người qua cánh cửa cũng là lúc hình ảnh anh nhoè đi trong mắt em...Em về nhà với một cõi lòng tan nát, đốn đau tột cùng. Làm sao em sống nổi với hoàn cảnh này trong những ngày tháng tới...

Saigon, ngày... tháng 7 năm 1975

Đã 20 ngày xa anh tưởng như mười thế kỷ. Chiều hôm qua em dừng xe ngay trước cổng trường Chu Văn An, ghé mắt vào song sắt cổng trường tìm anh nhưng sân trường vắng ngắt. Anh ơi! Anh hiện ở đâu? Họ chuyển

anh đi đâu rồi? Có mấy chị trạc tuổi em mắt đỏ hoe, hỏi hỏi xuống xe, chạy tới cổng trường nhìn vào như tìm kiếm... Em ra về, lòng buồn khôn tả.. Không biết đến bao giờ mới gặp lại anh? "Học tập cải tạo 10 ngày" phải không anh? Hôm nay là hơn mười ngày rồi mà em không thấy anh! Tuần trước em đi bác sĩ. Bác sĩ bảo thai nhi vẫn khỏe nhưng khuyên em đừng suy nghĩ nhiều sợ ảnh hưởng đến cái thai. Em mừng lắm! Thiếu anh nhưng bù lại em có hình hài của anh trong em... Đáng lẽ em phải nói cho anh biết điều hệ trọng này nhưng tình hình biến chuyển quá nhanh, mặc khác, em không muốn anh rơi vào tình huống khó xử giữa chị Thùy và em... Chị Thùy có lợi thế hơn em về mọi mặt. Còn em, duy nhất, chỉ có một trái tim nồng cháy với tình yêu đầu đời đối với anh. Em không oán trách và không hối hận vì đã yêu anh. Anh không lừa dối em vì chính em là người đã yêu anh trước mà! Mấy đứa bạn chửi em ngu, đi yêu một người đã có vợ. Nhưng con tim có những lý lẽ của nó...

Sàigòn, ngày...tháng...1975

Em nghe tin đồn gần Tết sẽ có đợt thả rất đông những người "học tập cải tạo" tại trại 15-NV để chứng tỏ chính sách "khoan hồng và nhân đạo của đảng và nhà nước ta đối với nguy quân nguy quyền". Em hy vọng có anh trong đợt này. vì anh cấp bậc nhỏ lắm mà! Tuy nhiên, mọi hy vọng trong em sụp đổ hoàn toàn khi con nhỏ bạn có chồng cũng đi "học tập" như anh. Nó nói, theo người bà con đi tập kết của nó cho biết, anh thuộc loại "ác ôn, có nhiều nợ máu với nhân dân, cần phải cải tạo lâu dài"....Không, không, anh của em hiền lắm mà! Chưa bao giờ anh nói nặng với em một tiếng nào mà sao gọi là "ác ôn" được! Dù sao em cũng vẫn hy vọng! Vì chỉ có hy vọng mới giúp em thêm nghị lực để vượt qua những khó khăn và thử thách...

Sàigòn, ngày...tháng...năm 1975

Anh ơi !

Sàigòn mấy ngày nay trời mưa tầm tã và em nhớ anh vô cùng! Anh bây giờ ở đâu? Có khỏe không anh? Những cơn mưa mấy ngày vừa qua có khác với những cơn mưa đặc trưng của Sàigòn, ập xuống vội vàng rồi đi nhanh. Cũng đủ ướt áo anh và em!.. Thôi, thôi... em không dám nhắc đến những kỷ niệm sẽ làm em mềm lòng!

Hôm qua, em đi khám thai thường kỳ. Thai nhi phát triển tốt. Ông bác sĩ già "nguy" có hỏi em sao không thấy chồng đưa đi? Em nói anh đi "học tập". Ông chép miệng và lắc đầu, thương cho người mẹ trẻ đơn chiếc! Ông

khuyên em cố gắng giữ sức khoẻ và dặn có chuyện gì cứ đến gặp đừng ngại. Trước khi ra về, ông báo tin "mừng" là con trai. Trai hay gái đối với em không thành vấn đề, miễn nó là con của anh và của em, là con của chúng ta!

Quên nói với anh là thằng công an khu vực mấy tuần qua hăm he sẽ cho cả nhà em đi kinh tế mới! Anh cũng biết đó, nhà em là "nguy" trăm phần trăm. Ba em đã giải ngũ. Hai anh lớn và chị kế đều đã đi "học tập". Còn lại mình em nhưng vương phải anh và ...Em đã thú thật với ba má và lạ tạ tội. Má khóc. Ba lặng người. Có lẽ, nỗi đau mất nước to lớn đến nhường nào mà không khổ đau nào so sánh bằng !...Má dúi tiền cho thằng công an khu vực, ít ra cũng được vài tháng bình yên! Những món quý giá trong nhà đều lần lượt ra đi...Em không dám nghĩ tới cả gia đình có thể cầm cự đến bao lâu? Anh ơi! Cả Sài Gòn phủ một màu đen u tối và em nghĩ cả miền nam cũng vậy. Sự thay đổi xã hội quá đột ngột và tận cùng đã làm không những cho riêng em mà còn rất nhiều người chới với! Em đã bắt đầu có ý thức về chính trị và có sự so sánh...mà trước đây em chỉ có biết học và tập tễnh yêu...

Saigon, ngày....tháng 10, năm 1975

Anh ơi anh, em đã sanh con, con chúng mình. Nó là con trai, giống anh như đúc. Em đặt tên nó là Quân. Nó rất háu ăn vì vậy nó nặng ký hơn những đứa khác cùng tuổi. Có nó bên, em cảm thấy được an ủi, bớt cô đơn. Cũng may là nó khỏe mạnh chứ không em chắc đuối sức vì chăm sóc con và mòn mỏi chờ anh.

Hôm qua em tình cờ gặp Hạnh, em gái anh đi bộ trên đường Lê Lợi. Cô nói tuần tới trại cho nhận quà được 5 ký. Trong nhà anh, chỉ có Hạnh là biết chuyện anh với em nhưng cô rất kín miệng. Em hỏi địa chỉ. Vẫn 15 NV. Mừng quá! Anh chưa chuyển trại, vẫn còn ở trong Nam. Tuần trước em nghe đồn sẽ có tiếp những đợt đưa những người "học tập cải tạo" ra Bắc. Cầu mong anh được ở trong Nam. Về nhà thì thấy má đang bận rộn làm chà bông, gói những bao ni-lông mì ăn liền vụn với những cặp lạp xưởng cho Ba...Em có hỏi má có quà cho ... "chồng" con không má "hứ" một tiếng, bỏ xuống nhà dưới. Em mừng vì biết tính má, giận mà thương! Em tự trách mình vô tích sự. Thật vậy, em chưa thực sự chuẩn bị làm vợ và làm mẹ thì cơn lốc ập xuống. Em loay hoay không biết phải làm gì? Ước gì có anh bên mình! Anh ơi! Anh có nhớ em như em đang nhớ anh không?

Saigon, ngày...tháng năm 1976

Anh của em

Tuần vừa rồi em mới làm sinh nhật lần thứ nhất cho Quân. Con chúng mình khỏe và nó càng ngày càng giống anh như đúc. Nhờ vậy, em cảm thấy có anh bên mình và dường như được tiếp sinh khí để can đảm đương đầu với những khó khăn của cuộc sống hiện tại. Con nó lớn nhưng em không dư dả để mua sắm áo quần và đồ chơi như mấy đứa trẻ khác. Em buồn lắm. Anh đừng trách em nghe. Phần anh dầu sao, cũng an phận; còn em, ở ngoài phải bươn chải từng ngày...Má thuê được một chỗ ngồi ở chợ Bà Chiểu để bán trái cây và thuốc lá. Tội nghiệp thân phận của bà Thiều tá...Buổi chiều má về nhà nấu ăn và coi cháu, em thay thế chỗ của má...

Saigon, ngày... tháng...năm 1977

Cuộc sống khó khăn ngoài này chiếm hết thời gian của em để nghĩ và viết nhật ký cho anh. À, quên nói với anh, em đã thoát được việc đi kinh tế mới hai lần nhờ vào Quân và đút lót...Thôi em không muốn nói về cuộc sống quá khó khăn này, chỉ sợ anh lo lắng cho em và con...Lắm khi nằm đêm suy nghĩ giá như được ở vào hoàn cảnh như anh, chắc em sẽ không suy nghĩ nhiều, cứ để dòng đời cuốn đi...Anh ơi! em không biết cách đây hai ngàn năm, người Do Thái đã đến bức tường than khóc để khóc thương cho số phận của dân tộc mình...thì ngày nay, mỗi người công dân miền nam đều có một bức tường than khóc cho riêng mình. Không có nỗi đau nào to lớn nào bằng nỗi đau của ngày oan nghiệt của hai năm trước...Sách báo đài nói các anh được "3 năm tập trung cải tạo". Bây giờ hai năm rồi. Chỉ còn một năm nữa thôi. Em sung sướng khi nghĩ đến ngày ngã vào vòng tay của anh...Em khóc đây...

Đêm nay, ngồi trước bàn, viết cho anh trong khi Quân đang ngủ say. Tội nghiệp con. Làm sao thấy được tương lai của con, hử anh?

Saigon, ngày ...tháng 09, năm 1978

Hôm nay em đến Bưu Điện Sài Gòn để gửi quà cho anh và gặp phải câu chuyện xảy ra như trong tiểu thuyết làm em bán loạn mãi đến về nhà, lấy lại bình tĩnh, kể lại cho anh nghe đây. Em đứng xếp hàng đứng trước một chị có lẽ hơn em vài tuổi, cao cao và xinh xắn. Khi nhân viên bưu điện ra dấu gọi em, vì lính quynh, em làm rớt gói quà xuống đất. Chị đứng phía sau bước tới lượm dùm gói quà cho em và sững người khi đọc tên người nhận. Chị nhìn em có một thoáng ngỡ ngàng và giận dữ. Tới phiên chị ấy gửi quà, em nghe ông nhân viên bưu điện hỏi "hai chị gửi quà cho một

